

Số: 2854/TTKSBT-DVTTYT
Về cung cấp báo giá hoá chất, sinh phẩm,
vật tư tiêu hao xét nghiệm

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 7 năm 2023

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thành phố Hồ Chí Minh có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu Mua sắm Hóa chất, Sinh phẩm, Vật tư tiêu hao Xét nghiệm Phòng chống dịch năm 2023 với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Khoa Dược - VTTYT - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hồ Chí Minh. Địa chỉ: số 366A Âu Dương Lân, phường 03, quận 08, TP. Hồ Chí Minh. Số điện thoại: (028). 39242717, 39234629. Line: 176. Email:

khoa.duocvtyt.hcdc@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Khoa Dược - VTTYT - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố, số 366A Âu Dương Lân, phường 03, quận 08, TP.HCM.

Thư báo giá có đóng dấu của đơn vị, bỏ vào phong bì dán kín, đóng dấu niêm phong; ngoài bì thư ghi rõ “Thư báo giá theo yêu cầu báo giá số: 2854/TTKSBT-DVTTYT ngày 13.7.2023”.

- Nhận qua email: **khoa.duocvtyt.hcdc@gmail.com**. (Báo giá file mềm)

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h ngày 13 tháng 7 năm 2023 đến trước 16h ngày 24 tháng 7 năm 2023

(Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét)

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 180 ngày, kể từ ngày ... tháng... năm 2023

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục hoá chất, sinh phẩm, vật tư tiêu hao xét nghiệm.

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng/ khối lượng	Đơn vị tính
1	Bơm kim tiêm 3 cc 23G x 1”	- Khử trùng bằng khí E.O - Vô trùng - Không độc - không gây sốt - Kích cỡ kim: 23G x 1” - Dùng một lần. Dung tích bơm tiêm: 3 ml/ cc	8,000	Cây

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng/ khối lượng	Đơn vị tính
2	Ống nghiệm serum	- Tube trắng sáng 5 ml (75 x 13 mm) bằng nhựa, có chứa hạt bi hoặc hình khối: tác dụng làm gia tăng sự đông máu, tách huyết thanh (serum) nhanh chóng chỉ trong vài phút sau khi lấy máu, nắp đỏ, nắp chụp ngoài	11,000	Ống
3	Bơm kim tiêm 5cc 23G x 1"	- Khử trùng bằng khí E.O - Vô trùng - Không độc - không gây sốt - Kích cỡ kim: 23G x 1 - Dùng một lần. Dung tích bơm tiêm: 5 ml	3,000	Cây
4	Băng keo cá nhân	- Băng keo cá nhân trong suốt làm từ nhựa lạnh tính (polietilen hoặc polyvinyl clorua) cho phần nhựa bên ngoài. Miếng băng gạc được làm từ vải không dệt màu trắng, được khử khuẩn vô trùng	12,000	Miếng
5	Bông y tế	- Gòn viên tiệt trùng, qui cách đóng gói 500 gr	100	Gói
6	Alcohol pad	- Mỗi miếng gạc đóng gói riêng dùng 1 lần để cao. - Kích thước: 30mm x 65mm. - Quy cách: 100 miếng/hộp. - Hàm lượng: 70% Isopropyl Alcohol.	12,000	Miếng
7	Strip	- Mô tả ống: 0,1 mL, thành thấp - Mô tả nắp: Phẳng - Màu ống: trắng, chiều cao bên ngoài thành ống 15.8mm - Dạng strip 8 tube dài có thể tùy chỉnh dễ dàng chia thành các phần nhỏ hơn. - Các nắp được gắn theo góc ngăn chặn các nắp và bản lề giao thoa với nhau, cho phép vận hành dễ dàng hơn trong giá định dạng SBS. - Chất liệu: Polypropylene nguyên chất - Được chứng nhận không chứa chất ức chế RNase, DNase, DNA, PCR và không chứa pyrogen	2,400	Cái
8	Đầu tip 1000 ul	- Có lọc, vô trùng - Sử dụng được trên máy tách chiết Qiacube	4,096	Cái
9	Sample tube 2 ml	- Ống hình nón, có nắp, vô trùng thể tích 2 ml - Sử dụng được trên máy tách chiết Qiacube	5,000	Cái
10	Cóng phản ứng	- Cóng phản ứng bằng nhựa. - Sử dụng được trên hệ thống máy xét nghiệm tự động Siemens Advia Centaur CP	15,000	Cái
11	Đầu côn hút mẫu	- Đầu côn hút mẫu. - Sử dụng được trên hệ thống máy xét nghiệm tự động Siemens Advia Centaur CP	12,960	Cái
12	Ethanol	Tinh khiết dùng pha chế trong phản ứng PCR Chai/2.5 lít	5	Lít
13	2-propanol	Tinh khiết dùng pha chế trong phản ứng PCR Chai/2.5 lít	5	Lít
14	Hóa chất xét nghiệm kháng thể Dengue IgM	- Sinh phẩm Elisa phát hiện kháng thể IgM chẩn đoán bệnh sốt xuất huyết - Chạy được trên máy Etimax - Được Bộ Y Tế cấp phép lưu hành	2,592	Test
15	Hóa chất tách chiết sử dụng cho máy Kingfisher Flex (đi kèm vật tư tiêu hao)	- Đa năng: một bộ thuốc thử có thể sử dụng tách chiết từ 1 đến 96 mẫu trong một lần chạy trên nhiều loại mẫu khác nhau và quy trình được tối ưu cho cả tách chiết DNA và RNA toàn phần từ mẫu thử. - Hệ thống quản lý chất lượng: TCVN ISO 9001:2015; TCVN ISO 13485:2017/ 13485:2016; WHO-GMP	4,800	Phản ứng

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng/ khối lượng	Đơn vị tính
		<ul style="list-style-type: none"> - Độ tinh sạch của sản phẩm DNA và RNA sau tách chiết đạt chỉ số OD 260/280 trong khoảng 0.9 – 2.4 và đạt độ nhạy cao. - Bộ thuốc thử đạt độ tương đồng trên mẫu lâm sàng giả lập và mẫu lâm sàng thật khi so với hai kit tách chiết theo hướng dẫn của Tổ chức y tế thế giới (WHO). - Tính linh hoạt của bộ thuốc thử: phù hợp với tất cả các dòng máy tách chiết hệ mở (Kingfisher FLEX, Kingfisher DUO, Kingfisher ML, BIOER, ZIXPRESS,...) - Cung cấp đầy đủ vật tư tiêu hao tương thích kèm theo để sử dụng trên máy Kingfisher FLEX. - Thời gian tách chiết DNA và RNA nhỏ hơn 1 giờ và hoàn toàn không sử dụng máy ly tâm. - Bộ thuốc thử có thể bảo quản ở nhiệt độ phòng. - Đóng gói: theo 2 hình thức không pre-filled hoặc đã pre-filled hóa chất (ngoại trừ plate ly trích) tùy nhu cầu đặt hàng. - Được xếp loại A theo Nghị định 36/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế. - Có giấy phép lưu hành tại Việt Nam. 		
16	Hóa chất tách chiết sử dụng cho máy Kingfisher ML (đi kèm vật tư tiêu hao)	<ul style="list-style-type: none"> - Công nghệ tách chiết từ, tách chiết DNA và RNA toàn phần từ mẫu thử. - Hệ thống quản lý chất lượng: TCVN ISO 9001:2015; TCVN ISO 13485:2017/ 13485:2016; WHO-GMP - Độ tinh sạch của sản phẩm DNA và RNA sau tách chiết đạt chỉ số OD 260/280 trong khoảng 0.9 – 2.4 và đạt độ nhạy cao. - Sử dụng được trên máy tách chiết Kingfisher ML - Cung cấp đầy đủ vật tư tiêu hao tương thích kèm theo để sử dụng trên máy Kingfisher ML. - Bộ thuốc thử có thể bảo quản ở nhiệt độ phòng. - Được xếp loại A theo Nghị định 36/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế. - Có giấy phép lưu hành tại Việt Nam. 	960	Phản ứng
17	Hóa chất tách chiết sử dụng cho máy Qia Cube	<ul style="list-style-type: none"> - Kit tách chiết RNA sử dụng được trên máy tách chiết Qia cube - Công nghệ tách chiết cột 	2,400	Phản ứng
18	Primer D1F [CAAAAGGAAGT CGTGCAATA]	<ul style="list-style-type: none"> - Nồng độ tổng hợp: 200nmol theo trình tự yêu cầu, độ dài có thể tổng hợp lên đến 90 Nu - Đạt chứng chỉ ISO 9001, ISO 13485 - Nồng độ đảm bảo khi giao hàng: tối thiểu 15 Ods - Mỗi cung cấp dưới dạng tinh sạch khử muối và được làm đông khô. - Ống/200 nmol 	01	Ống
19	Primer D1C [CTGAGTGAATT CTCTTCTCTACT GAACC]	<ul style="list-style-type: none"> - Nồng độ tổng hợp: 200nmol theo trình tự yêu cầu, độ dài có thể tổng hợp lên đến 90 Nu - Đạt chứng chỉ ISO 9001, ISO 13485 - Nồng độ đảm bảo khi giao hàng: tối thiểu 15 Ods - Mỗi cung cấp dưới dạng tinh sạch khử muối và được 	01	Ống



STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng/ khối lượng	Đơn vị tính
		<ul style="list-style-type: none"> - làm đông khô. - Ống/200 nmol 		
20	Probe DENV1 [FAM- CATGTGGTTGGG AGCACGC-BHQ1]	<ul style="list-style-type: none"> - Nồng độ tổng hợp 200 nmol - Nồng độ đảm bảo khi giao hàng: tối thiểu có thể đạt 25 nmol - Tinh sạch bằng HPLC hoặc PAGE và được làm đông khô - QC: Phát hiện RP-HPLC $\geq 90\%$, độ lệch trọng lượng phân tử phát hiện LC-MS $< 0,1\%$ - Đạt chứng chỉ ISO 9001, ISO 13485 - Ống/200 nmol 	01	Ống
21	Primer D2F [CAGGTTATGGC ACTGTCACGAT]	<ul style="list-style-type: none"> - Nồng độ tổng hợp: 200nmol theo trình tự yêu cầu, độ dài có thể tổng hợp lên đến 90 Nu - Đạt chứng chỉ ISO 9001, ISO 13485 - Nồng độ đảm bảo khi giao hàng: tối thiểu 15 Ods - Mỗi cung cấp dưới dạng tinh sạch khử muối và được làm đông khô. - Ống/200 nmol 	01	Ống
22	Primer D2C [CCATCTGCAGC AACACCATCTC]	<ul style="list-style-type: none"> - Nồng độ tổng hợp: 200nmol theo trình tự yêu cầu, độ dài có thể tổng hợp lên đến 90 Nu - Đạt chứng chỉ ISO 9001, ISO 13485 - Nồng độ đảm bảo khi giao hàng: tối thiểu 15 Ods - Mỗi cung cấp dưới dạng tinh sạch khử muối và được làm đông khô. - Ống/200 nmol 	01	Ống
23	Probe DENV2 [JOE- CTCTCCGAGAAC AGGCCTCGACTT CAA-BHQ1]	<ul style="list-style-type: none"> - Nồng độ tổng hợp 200 nmol - Nồng độ đảm bảo khi giao hàng: tối thiểu có thể đạt 25 nmol - Tinh sạch bằng HPLC hoặc PAGE và được làm đông khô - QC: Phát hiện RP-HPLC $\geq 90\%$, độ lệch trọng lượng phân tử phát hiện LC-MS $< 0,1\%$ - Đạt chứng chỉ ISO 9001, ISO 13485 - Ống/200 nmol 	01	Ống
24	Primer D3F [GGACTGGACAC ACGCACTCA]	<ul style="list-style-type: none"> - Nồng độ tổng hợp: 200nmol theo trình tự yêu cầu, độ dài có thể tổng hợp lên đến 90 Nu - Đạt chứng chỉ ISO 9001, ISO 13485 - Nồng độ đảm bảo khi giao hàng: tối thiểu 15 Ods - Mỗi cung cấp dưới dạng tinh sạch khử muối và được làm đông khô. - Ống/200 nmol 	01	Ống
25	Primer D3C [CATGTCTCTAC CTTCTCGACTTG TCT]	<ul style="list-style-type: none"> - Nồng độ tổng hợp: 200nmol theo trình tự yêu cầu, độ dài có thể tổng hợp lên đến 90 Nu - Đạt chứng chỉ ISO 9001, ISO 13485 - Nồng độ đảm bảo khi giao hàng: tối thiểu 15 Ods - Mỗi cung cấp dưới dạng tinh sạch khử muối và được làm đông khô. - Ống/200 nmol 	01	Ống
26	Probe DENV3 [TEXAS RED-	<ul style="list-style-type: none"> - Nồng độ tổng hợp 200 nmol - Nồng độ đảm bảo khi giao hàng: tối thiểu có thể đạt 25 nmol 	01	Ống

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng/ khối lượng	Đơn vị tính
	ACCTGGATGTCG GCTGAAGGAGC TTG-BHQ2]	<ul style="list-style-type: none"> - Tinh sạch bằng HPLC hoặc PAGE và được làm đông khô - QC: Phát hiện RP-HPLC $\geq 90\%$, độ lệch trọng lượng phân tử phát hiện LC-MS $< 0,1\%$ - Đạt chứng chỉ ISO 9001, ISO 13485 - Ống/200 nmol 		
27	Primer D4F [TTGTCCTAATG ATGCTGGTCG]	<ul style="list-style-type: none"> - Nồng độ tổng hợp: 200nmol theo trình tự yêu cầu, độ dài có thể tổng hợp lên đến 90 Nu - Đạt chứng chỉ ISO 9001, ISO 13485 - Nồng độ đảm bảo khi giao hàng: tối thiểu 15 Ods - Mỗi cung cấp dưới dạng tinh sạch khử muối và được làm đông khô. - Ống/200 nmol 	01	Ống
28	Primer D4C [TCCACCTGAGA CTCCTTCCA]	<ul style="list-style-type: none"> - Nồng độ tổng hợp: 200nmol theo trình tự yêu cầu, độ dài có thể tổng hợp lên đến 90 Nu - Đạt chứng chỉ ISO 9001, ISO 13485 - Nồng độ đảm bảo khi giao hàng: tối thiểu 15 Ods - Mỗi cung cấp dưới dạng tinh sạch khử muối và được làm đông khô. - Ống/200 nmol 	01	Ống
29	Probe DENV4 [CY5- TTCCTACTCCTA CGCATCGCATTC CG-BHQ3]	<ul style="list-style-type: none"> - Nồng độ tổng hợp 200 nmol - Nồng độ đảm bảo khi giao hàng: tối thiểu có thể đạt 25 nmol - Tinh sạch bằng HPLC hoặc PAGE và được làm đông khô - QC: Phát hiện RP-HPLC $\geq 90\%$, độ lệch trọng lượng phân tử phát hiện LC-MS $< 0,1\%$ - Đạt chứng chỉ ISO 9001, ISO 13485 - Ống/200 nmol 	01	Ống
30	Hóa chất xét nghiệm kháng thể Measles IgM	<ul style="list-style-type: none"> - Có chứng nhận IVD - Được Bộ Y tế cho phép sử dụng - Sử dụng nguyên lý Elisa chẩn đoán sởi sandwich - Sử dụng được trên máy Etimax - Độ nhạy $\geq 96\%$. - Độ đặc hiệu $\geq 99\%$. 	672	Test
31	Primer Zika1087 CCGCTGCCCAAC ACAAG	<ul style="list-style-type: none"> - Nồng độ tổng hợp: 200nmol theo trình tự yêu cầu, độ dài có thể tổng hợp lên đến 90 Nu - Đạt chứng chỉ ISO 9001, ISO 13485 - Nồng độ đảm bảo khi giao hàng: tối thiểu 15 Ods - Mỗi cung cấp dưới dạng tinh sạch khử muối và được làm đông khô. - Ống/200 nmol 	01	Ống
32	Primer Zika1163c CACTAACGTTCT TTTGCAGACAT	<ul style="list-style-type: none"> - Nồng độ tổng hợp: 200nmol theo trình tự yêu cầu, độ dài có thể tổng hợp lên đến 90 Nu - Đạt chứng chỉ ISO 9001, ISO 13485 - Nồng độ đảm bảo khi giao hàng: tối thiểu 15 Ods - Mỗi cung cấp dưới dạng tinh sạch khử muối và được làm đông khô. - Ống/200 nmol 	01	Ống
33	Probe Zika1108- FAM	<ul style="list-style-type: none"> - Nồng độ tổng hợp 200nmol - Nồng độ đảm bảo khi giao hàng: tối thiểu có thể đạt 25 	01	Ống

10
TAM
TAT
AT
PHO


STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng/ khối lượng	Đơn vị tính
	AGCCTACCTTGA CAAGCAGTCA GAACTCAA	<ul style="list-style-type: none"> nmol - Tinh sạch bằng HPLC hoặc PAGE và được làm đông khô - QC: Phát hiện RP-HPLC $\geq 90\%$, độ lệch trọng lượng phân tử phát hiện LC-MS $< 0,1\%$ - Đạt chứng chỉ ISO 9001, ISO 13485 - Ống/200 nmol 		
34	Sinh phẩm xét nghiệm realtime RT-PCR phát hiện ENTEROVIRUS 71	<ul style="list-style-type: none"> - Đạt chuẩn CE-IVD, ISO 13485 (hoặc tương đương) - Được Bộ Y tế cho phép sử dụng - Độ đặc hiệu: 100% các mầm bệnh khác có khả năng hiện diện trong mẫu không được phát hiện bởi xét nghiệm này - Độ nhạy: phát hiện 100% ENTEROVIRUS-71 RNA với độ nhạy $\leq 10^3$ copies/ ml mẫu - Dùng tương thích trên các dòng máy Roche, ABI 7500 fast, Agilent Mx - Cung cấp bao gồm chứng nội để kiểm soát toàn bộ quy trình tách chiết và real time 	4,800	Test
35	Hóa chất xét nghiệm kháng thể Rubella IgM (kèm calib máy)	<ul style="list-style-type: none"> - Hóa chất XN Rubella dạng lỏng - Xét nghiệm miễn dịch kiểu sandwich 2 bước hoàn toàn tự động sử dụng công nghệ hóa phát quang gián tiếp. - Sử dụng được trên hệ thống XN tự động Siemens Advia Centaur CP. 	400	Test
36	Chứng Anti-Rubella IgM	<ul style="list-style-type: none"> - Hóa chất dạng lỏng, sử dụng để kiểm chuẩn xét nghiệm Rubella trên hệ thống XN tự động hóa Siemens Advia Centaur CP. 	4	2 x 3 x 2.7 mL/ Hộp
37	Dung dịch rửa	<ul style="list-style-type: none"> - Dung dịch nước muối sinh lý đệm photphat có sodium azide ($< 0.1\%$) và chất hoạt động bề mặt - Sử dụng được trên hệ thống máy xét nghiệm tự động Siemens Advia Centaur CP 	15	2 x 2,500 mL/Hộp
38	Dung dịch rửa kim số 1	<ul style="list-style-type: none"> - Dung dịch rửa đầu dò các xét nghiệm: Folate, HAV Total, HBsAg Confirm, HBsAg, HAV Total, HBc Total, Estradiol, Progesterone, Testosterone, CMV IGG, Rub IGG, Syphilis, cPSA, sCOVG. - Sử dụng được trên hệ thống máy xét nghiệm tự động Siemens Advia Centaur CP 	4	2 x 25 mL/ Hộp
39	Dung dịch pha loãng dùng cho các xét nghiệm miễn dịch	<ul style="list-style-type: none"> - Hóa chất dạng lỏng, sử dụng pha loãng xét nghiệm kháng thể rubella IgM . - Sử dụng được trên hệ thống máy xét nghiệm tự động Siemens Advia Centaur CP 	12	2 x 10 mL/ Hộp
40	Hóa chất tạo môi trường phản ứng	<ul style="list-style-type: none"> - Bình Acid: Hydrogen peroxide (0.5%); nitric acid (0.1 N) - Bình Base: < 0.25 N sodium hydroxide và chất hoạt động bề mặt - Sử dụng được trên hệ thống máy xét nghiệm tự động Siemens Advia Centaur CP 	2	2 x 1,500 ml/Hộp

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng/ khối lượng	Đơn vị tính
		- Sử dụng được trên hệ thống máy xét nghiệm tự động Siemens Advia Centaur CP		
41	Dung dịch làm sạch hệ thống	- Hóa chất Sodium hypochlorite (~52.5 g/L) dạng lỏng, sử dụng trong quá trình rửa đường ống trong hệ thống XN tự động hóa. - Sử dụng được trên hệ thống máy xét nghiệm tự động Siemens Advia Centaur CP	2	12 x 70ml/Hộp

2. Địa điểm giao hàng: tại kho của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố.

Địa chỉ: 699 Trần Hưng Đạo, Phường 1, Quận 5, TP. Hồ Chí Minh

3. Thời gian giao hàng dự kiến: thời gian dự kiến giao hàng trong tháng 09-10 năm 2023 (thời gian có thể thay đổi phù hợp với kế hoạch lựa chọn nhà thầu và thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu)

4. Các thông tin khác: Công ty có thể tham gia chào giá 1 nội dung hoặc tất cả các nội dung trong danh mục trên: Z.L 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, K.D-VTYT (TTTT, 4b).

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Hồng Tâm



Mẫu báo giá

BÁO GIÁ ⁽¹⁾

Kính gửi: Trung tâm Kiểm soát Bệnh tật thành phố

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Trung tâm Kiểm soát Bệnh tật thành phố, chúng tôi....[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

STT	Danh mục thiết bị y tế ⁽²⁾	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất ⁽³⁾	Mã HS ⁽⁴⁾	Năm sản xuất ⁽⁵⁾	Xuất xứ ⁽⁶⁾	Số lượng/ khối lượng ⁽⁷⁾	Đơn giá = Đơn giá ⁽⁸⁾ + Chi phí cho các dịch vụ liên quan ⁽⁹⁾ + Thuế, phí, lệ phí (nếu có) ⁽¹⁰⁾ (VNĐ)	Thành tiền ⁽¹¹⁾ (VNĐ)
1								
2								
n	...							

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm 2023

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

..., ngày ... tháng ... năm ...

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp ⁽¹²⁾
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

- (1) Hãng sản xuất, "nhà cung cấp điện đầu đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đầu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đầu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đầu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.
- (2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột "Danh mục thiết bị y tế" trong Yêu cầu báo giá.
- (3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể, tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột "Danh mục thiết bị y tế".
- (4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.
- (5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.
- (7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.
- (8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.
- (9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.
- (10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.
- (11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.
Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.
- (12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.
Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đầu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đầu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đầu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đầu thầu quốc gia.